

Số: 77/2025/QĐST-HNGĐ

Đồng Tháp, ngày 15 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 692/2025/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 12 năm 2024, giữa:

➤ **Nguyên đơn**: Anh **Nguyễn Nhựt T**, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Ấp Hậu Quới, xã Hậu Mỹ Bắc B, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

Nay là Ấp Hậu Quới, xã Hậu Mỹ, tỉnh Đồng Tháp.

➤ **Bị đơn**: Chị **Nguyễn Thị Thùy L**, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Ấp Hậu Quới, xã Hậu Mỹ Bắc B, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

Nay là Ấp Hậu Quới, xã Hậu Mỹ, tỉnh Đồng Tháp.

➤ **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan**:

Ông **Nguyễn Văn T1**, sinh năm 1954.

Địa chỉ: Ấp Hậu Quới, xã Hậu Mỹ Bắc B, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

Nay là Ấp Hậu Quới, xã Hậu Mỹ, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57 và Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 10 năm 2025,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 10 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh **Nguyễn Nhựt T**, sinh năm 1982. Địa chỉ: Ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang (Nay là Ấp H, xã H, tỉnh Đồng Tháp) và Chị **Nguyễn Thị Thùy L**, sinh năm 1989. Địa chỉ: Ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang (Nay là Ấp H, xã H, tỉnh Đồng Tháp).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Nhựt T và chị Nguyễn Thị Thùy L thuận tình ly hôn.

- Về con chung:

+ Giao con chung tên Nguyễn Ngọc Như Ý, sinh ngày 28/11/2012; Nguyễn Ngọc Bảo T2, sinh ngày 04/7/2015 và Nguyễn Ngọc Mỹ N, sinh ngày 01/8/2016 cho anh Nguyễn Nhựt T nuôi dưỡng.

+ Giao con chung tên Nguyễn Nhất T3, sinh ngày 14/8/2023 cho chị Nguyễn Thị Thùy L nuôi dưỡng.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Anh T, chị L không phải cấp dưỡng nuôi con do không có yêu cầu.

Sau khi ly hôn, anh T, chị L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định pháp luật.

- Về tài sản chung: Có căn nhà kết cấu 01 trệt, 01 lầu cột bê tông cốt thép, sàn bê tông, nền gạch ceramic, mái che, hành lang, nhà tiền chế phía sau và chuồng gà; 01 xe ô tô con nhãn hiệu Toyota, màu đen, số máy A7295242TR, số khung 3GS2L0585617, biển số 63A-137.60 do anh Nguyễn Nhựt T đứng tên giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô. Tổng giá trị tài sản là 1.864.904.194 đồng. Anh T và chị L thỏa thuận thống nhất như sau:

+ Chia cho anh Nguyễn Nhựt T được quyền quản lý, sử dụng và sở hữu toàn bộ tài sản chung gồm căn nhà kết cấu 01 trệt, 01 lầu cột bê tông cốt thép, sàn bê tông, nền gạch ceramic, mái che, hành lang, nhà tiền chế phía sau và chuồng gà; 01 xe ô tô con nhãn hiệu Toyota, màu đen, số máy A7295242TR, số khung 3GS2L0585617, biển số 63A-137.60 do anh Nguyễn Nhựt T đứng tên giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô.

+ Anh Nguyễn Nhựt Trương C cho chị Nguyễn Thị Thùy L số tiền 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng), cụ thể:

Lần 01: Vào ngày 17/10/2025 trả 250.000.000 đồng.

Lần 02: Vào ngày 17/12/2025 trả 250.000.000 đồng.

Kể từ ngày chị L có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Trương C1 thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì còn phải chịu thêm lãi suất theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật Dân sự.

- Về nợ chung: Không có nợ chung.

- Về án phí:

+ Anh T tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm và 26.474.102 đồng án phí chia tài sản. Tổng cộng tiền án phí anh T phải chịu là 26.624.102 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0016236 ngày 04/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang (Nay là Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp) nên anh phải nộp tiếp số tiền án phí là 26.324.102 đồng.

+ Chị L chịu 12.000.000 đồng, chị đã tạm ứng án phí số tiền 12.000.000 đồng theo biên lai thu số 0016412 ngày 13/01/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang (Nay là Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp) xem như chị đã thi hành xong.

3. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn T1 không có yêu cầu độc lập.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 5 – Đồng Tháp;
- Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp;
- UBND xã Hậu Mỹ, tỉnh Đồng Tháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Văn Nhịn